

SỞ NÔNG NGHIỆP & PTNT BẠC LIÊU
BAN QUẢN LÝ RỪNG ĐẶC
DỤNG-PHÒNG HỘ VEN BIỂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số : 04/BC-ĐDPH

Bạc Liêu, ngày 25 tháng 01 năm 2021

BÁO CÁO
Về việc kết quả phê duyệt Phương án quản lý rừng
giai đoạn 2021 - 2030

TỔNG CỤC LÂM NGHIỆP	
Số.....	593
ĐEN	Ngày: 28/01/2021
Kính chuyển:.....	

Thực hiện Thông báo số 9799/TB-BNN-VP, ngày 31/12/2019 về kết luận của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT Nguyễn Xuân Cường tại Hội nghị toàn quốc về công tác quản lý rừng đặc dụng, phòng hộ về nội dung hoàn thành việc xây dựng và phê duyệt phương án Quản lý rừng bền vững theo đúng quy định của Luật lâm nghiệp và Thông tư số 28/2018-TT-BNNPTNT ngày 16/11/2018.

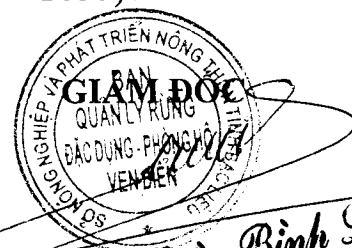
Thời gian qua Ban Quản lý rừng đặc dụng – phòng hộ ven biển tỉnh Bạc Liêu đã tổ chức xây dựng Phương án quản lý bền vững rừng đặc dụng, phòng hộ ven biển Bạc Liêu, giai đoạn 2021 – 2030 và đã được Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu phê duyệt tại Quyết định số 419/UBND, ngày 21/12/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu về việc phê duyệt phương án quản lý bền vững rừng đặc dụng, phòng hộ ven biển, giai đoạn năm 2021 – 2030.

Hiện nay Ban Quản lý rừng đặc dụng – phòng hộ ven biển tỉnh Bạc Liêu đang xây dựng và triển khai Kế hoạch tổ chức thực hiện phương án quản lý bền vững rừng đặc dụng, phòng hộ ven biển Bạc Liêu, giai đoạn 2021 – 2030 đã được phê duyệt.

Ban Quản lý rừng đặc dụng - phòng hộ ven biển báo cáo đến Tổng cục Lâm nghiệp được biết (*Báo cáo gửi kèm theo Quyết định số 419/UBND, ngày 21/12/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu về việc phê duyệt phương án quản lý bền vững rừng đặc dụng, phòng hộ ven biển, giai đoạn năm 2021 – 2030*)./.

Nơi nhận:

- Tổng cục Lâm nghiệp;
- Lưu: VT.



Trần Bình Lộc



Cơ quan: Ủy ban nhân
dân tỉnh Bạc Liêu
Thời gian ký:
21.12.2020 10:55:20
+07:00

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BẠC LIÊU**

Số: 419 /QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bạc Liêu, ngày 21 tháng 12 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt Phương án quản lý bền vững rừng đặc dụng,
phòng hộ ven biển Bạc Liêu, giai đoạn năm 2021 - 2030**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và
Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật lâm nghiệp ngày 15 tháng 11 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của
Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật lâm nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 28/2018/TT-BNNPTNT ngày 16 tháng 11 năm 2018
của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về quản lý rừng
bền vững;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ
trình số 425/TTr-SNN ngày 13 tháng 11 năm 2020.

QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1: Phê duyệt Phương án quản lý bền vững rừng đặc dụng, phòng hộ
ven biển Bạc Liêu, giai đoạn 2021 - 2030, gồm các nội dung chính sau:**

1. Tên chủ rừng: Ban Quản lý rừng đặc dụng - phòng hộ ven biển tỉnh
Bạc Liêu.

2. Địa chỉ: Khóm Kinh Tế, phường Nhà Mát, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

3. Mục tiêu của phương án:

3.1. Mục tiêu chung: Quản lý, bảo vệ và phát triển bền vững diện tích rừng
hiện có; nâng cao chất lượng rừng, ổn định độ che phủ, giảm phát thải khí nhà
kính; tăng cường dự trữ các bon rừng, bảo tồn đa dạng sinh học, ứng phó với biến
đổi khí hậu. Hướng đến được cấp chứng chỉ quản lý rừng bền vững (FM) và chuỗi
hành trình sản phẩm trong chế biến lâm sản (CoC) theo các nguyên tắc và tiêu
chuẩn của FSC. Trong đó, về kinh tế - kỹ thuật bảo đảm rừng được khai thác sử
dụng phù hợp với tăng trưởng rừng bền vững.

3.2. Mục tiêu cụ thể:

3.2.1 Mục tiêu về môi trường:

- Chất lượng rừng được cải thiện để không ngừng gia tăng chức năng phòng
hộ chắn sóng lấn biển của đai rừng phòng hộ ven biển.

- Tỷ lệ che phủ của rừng trên diện tích được giao quản lý của đơn vị đạt 67,41%, góp phần cải thiện và bảo vệ môi trường thiên nhiên bền vững nói chung, giảm phát thải khí gây hiệu ứng nhà kính nhằm mục đích ứng phó biến đổi khí hậu; trực tiếp góp phần cải tạo môi trường nước và đất tạo điều kiện thuận lợi cho việc sản xuất lâm - ngư kết hợp.

- Giảm nhẹ những tác động của thiên tai (*sóng biển, gió bão, áp thấp nhiệt đới,...*) ảnh hưởng đến sản xuất nông, lâm, diêm nghiệp và thủy sản; hạn chế xói mòn và hiện tượng xâm thực bờ biển thông qua việc cải thiện khả năng phòng hộ của đai rừng ven biển Đông.

- Nâng cao nhận thức của người dân và cộng đồng dân cư khu vực ven biển Đông của tỉnh về bảo vệ môi trường và hệ sinh thái rừng ngập mặn ven biển.

3.2.2. Mục tiêu về xã hội:

- Thông qua việc khai thác, trồng rừng, chăm sóc rừng tạo thêm công ăn việc làm mới cho người dân trên địa bàn khoảng trên 200 lao động/năm và khoảng trên 20 hộ gia đình, cá nhân từ việc khoán bảo vệ rừng hàng năm, du lịch sinh thái, góp phần tăng thu nhập, cải thiện đời sống một bộ phận dân cư trong khu vực, ổn định tình hình an ninh trật tự, an toàn xã hội được tốt.

- Sản lượng thủy sản khai thác đối với hộ nhận khoán ngày càng tăng, góp phần quan trọng vào việc phát triển kinh tế ở địa phương, xoá đói giảm nghèo và cải thiện đời sống của người dân.

- Cải thiện sinh kế của cộng đồng dân cư khu vực 10 xã ven biển, nhằm giảm tỷ lệ hộ nghèo và cận nghèo xuống dưới 5% đến năm 2030.

- Giảm tác động tiêu cực đến rừng phòng hộ ven biển Đông như giảm số vụ vi phạm lâm Luật hàng năm xuống mức thấp nhất.

3.2.3. Mục tiêu về kinh tế:

- Nâng cao giá trị sử dụng rừng và đất lâm nghiệp trên 1 đơn vị diện tích. Về trữ lượng đến khi khai thác chính rừng trồng đạt từ 70 m³/ha đến 140 m³/ha; tăng vốn rừng từ 3.293,27 ha lên 5.243,27 ha thông qua các hoạt động trồng rừng mới, khoanh nuôi tái sinh rừng, các sản phẩm gỗ, củi khai thác đáp ứng được nhu cầu của thị trường, doanh thu hàng năm của đơn vị luôn được ổn định.

- Tăng thêm thu nhập từ nghề rừng đối với hộ nhận khoán, tăng thêm nguồn thu cho ngân sách Nhà nước, góp phần cải thiện đời sống cho người dân và cán bộ nhân viên của đơn vị.

- Bảo tồn, phát triển các khu bảo tồn loài, sinh cảnh Vườn chim Bạc Liêu và ấp Canh Điền trên cơ sở đẩy nhanh và làm sâu sắc hơn chủ trương xã hội hóa nghề rừng, thu hút các nguồn lực đầu tư (*hợp tác liên doanh, liên kết và tranh thủ các nguồn tài trợ,...*) để bảo vệ, phát triển rừng và bảo tồn đa dạng sinh học gắn với phát triển du lịch sinh thái tại các Khu bảo tồn loài sinh cảnh Vườn chim Bạc Liêu và ấp Canh Điền.

- Nâng cao hiệu quả, phát triển bền vững mô hình lâm - ngư kết hợp (rừng - tôm, cua, cá, ...) trên tổng diện tích 3.089 ha, ước tính đạt khoảng 60 tỷ đồng/năm và nâng cao sản lượng khai thác thủy sản tự nhiên ven bờ ước tính đạt khoảng 10 tỷ đồng/năm.

- Phát triển các loại hình du lịch sinh thái, gắn với các mô hình canh tác trong rừng ngập mặn, tăng giá trị du lịch từ rừng lên 20% vào năm 2030.

- Diện tích, sản lượng khai thác rừng trồng khu vực rừng phòng hộ (bình quân 160 ha/năm), sản lượng khoảng đạt 11.000 m³/năm và sản phẩm khai thác phục vụ cho nhu cầu chất đốt và chế biến gỗ.

4. Nhiệm vụ:

4.1. Kế hoạch sử dụng đất:

Tổng diện tích quản lý: 7.778,0 ha (diện tích có rừng 3.293,27; diện tích chưa có rừng 1.063,66 ha; diện tích bãi bồi ven biển phát triển rừng 3.421,07 ha).

4.1.1. Đất rừng đặc dụng: Tổng diện tích 278,00 ha (diện tích có rừng 221,87 ha; diện tích chưa có rừng 56,13 ha), trong đó:

a) Rừng đặc dụng Vườn chim Bạc Liêu:

- Diện tích: 125,8 ha (diện tích có rừng 120,60 ha; diện tích chưa có rừng 5,2 ha).

- Phân khu chức năng: Khu bảo vệ nghiêm ngặt 62,0 ha, khu phục hồi sinh thái 56,7 ha và khu hành chính, dịch vụ 7,1 ha.

- Mục đích thành lập: Bảo tồn sinh cảnh sống của một số các loài chim, bảo tồn hệ sinh thái.

b) Rừng đặc dụng Canh Điền:

- Diện tích: 152,2 ha (diện tích có rừng 101,27 ha; diện tích chưa có rừng 50,93 ha).

- Phân khu chức năng: Khu phục hồi sinh thái 130,2 ha; khu hành chính, dịch vụ 22,0 ha.

- Mục đích thành lập: Bảo tồn hệ sinh thái ngập nước khu vực Đồng bằng sông Cửu Long.

4.1.2. Đất rừng phòng hộ ven biển:

Tổng diện tích 7.500,00 ha (diện tích có rừng 3.071,40 ha; diện tích chưa có rừng 1.007,53 ha; diện tích bãi bồi ven biển phát triển rừng 3.421,47 ha; khoanh nuôi phát triển rừng 1.600 ha; trồng rừng mới 350,0 ha; đất bãi bồi chưa có rừng 1.471,07 ha). Diện tích rừng phòng hộ ven biển được chia thành 07 Tiểu khu (thành phố Bạc Liêu, huyện Hòa Bình và huyện Đông Hải) gồm:

- Tiểu khu 1 (xã Vĩnh Trạch Đông, xã Hiệp Thành và phường Nhà Mát), diện tích: 1.453,73 ha.

- Tiểu khu 2 (xã Vĩnh Hậu A), diện tích: 649,48 ha.

- Tiểu khu 3 (xã Vĩnh Hậu), diện tích: 737,96 ha.
- Tiểu khu 4 (xã Vĩnh Thịnh), diện tích: 1.706,89 ha.
- Tiểu khu 5 (xã Long Điền Đông), diện tích: 1.415,77 ha.
- Tiểu khu 6 (xã Điền Hải), diện tích: 886,49 ha.
- Tiểu khu 7 (xã Long Điền Tây và thị trấn Gành Hào), diện tích: 649,68 ha.

4.2. Nhiệm vụ của phương án:

- Trồng rừng : 1.830,0 ha.
- + Trồng rừng mới rừng phòng hộ ven biển : 350,0 ha.
- + Trồng rừng sau tia thưa, khai thác rừng : 1.480,0 ha.
- Khoanh nuôi xúc tiến tái sinh rừng : 1.600,0 ha.
- Chăm sóc rừng trồng : 6.641,9 ha.
- Khoán bảo vệ rừng : 3.089,0 ha.
- Tia thưa, khai thác rừng trồng rừng phòng hộ : 1.600,0 ha.

5. Giải pháp thực hiện: Như phương án kèm theo.

6. Nhu cầu vốn đầu tư:

Tổng nhu cầu vốn đầu tư giai đoạn 2021 - 2030 là 93.112.080.000 đồng, cụ thể như sau:

a) Giai đoạn 2021 - 2025: 46.279.920.000 đồng, gồm:

- Trồng rừng: 18.100.000.000 đồng.
- Khoanh nuôi xúc tiến tái sinh rừng: 12.750.000.000 đồng.
- Chăm sóc rừng trồng: 6.727.760.000 đồng.
- Khoán bảo vệ rừng: 2.972.160.000 đồng.
- Xây dựng, nâng cấp, sửa chữa hạ tầng: 4.150.000.000 đồng.
- Tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật : 700.000.000 đồng.
- Chuyển hóa rừng giống Đước : 500.000.000 đồng.
- Xây dựng vườn ươm cây giống: 180.000.000 đồng.

b) Giai đoạn 2026 - 2030: 46.832.160.000 đồng, gồm:

- Trồng rừng: 8.400.000.000 đồng.
- Khoanh nuôi xúc tiến tái sinh rừng: 11.250.000.000 đồng.
- Chăm sóc rừng trồng: 19.840.000.000 đồng.
- Khoán bảo vệ rừng: 4.142.160.000 đồng.
- Xây dựng, nâng cấp, sửa chữa hạ tầng: 2.500.000.000 đồng.
- Tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật : 700.000.000 đồng.

c) **Nguồn vốn đầu tư:** Vốn phát triển lâm nghiệp bền vững và các nguồn vốn đầu tư hợp pháp khác.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

- Giám đốc Ban quản lý rừng đặc dụng - phòng hộ ven biển tỉnh Bạc Liêu chịu trách nhiệm thực hiện đầy đủ các nội dung đã được phê duyệt tại Điều 1 của Quyết định này; có giải pháp tổ chức thực hiện hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ của Phương án theo quy định hiện hành. Trong quá trình thực hiện, lưu ý các ý kiến của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 1303/SKHĐT-THQH ngày 21/9/2020; Sở Tài chính tại Công văn số 1476/STC-TCĐT ngày 18/9/2020 và Sở Tài nguyên và Môi trường tại Công văn số 1800/STNMT-CCBVMT ngày 18/9/2020.

- Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chịu trách nhiệm theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc và chỉ đạo Ban Quản lý rừng đặc dụng - phòng hộ ven biển tỉnh Bạc Liêu thực hiện đúng các nội dung Phương án đã được phê duyệt, định kỳ báo cáo tình hình thực hiện về Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Công Thương; Giám đốc Ban Quản lý rừng đặc dụng - phòng hộ ven biển tỉnh Bạc Liêu; Chủ tịch Ủy ban nhân dân: Thành phố Bạc Liêu, huyện Hòa Bình, huyện Đông Hải; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

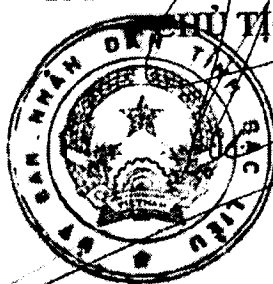
Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận: *MT*

- Như Điều 3; ✓
- Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- TT. Tỉnh ủy; TT. HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- CVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, (Trạng 73).

Thieu

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN



Phạm Văn Thiệu